TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐST - DS	*Chơn Thành, ngày 03 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng T1

Trụ sở: Số 77 Trần Hưng Đ, phường Trần Hưng Đ, quận Hoàn K, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lâm Phúc H - Giám đốc Ngân hàng T1

Đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 481 Đại lộ Bình D, phường Phú C, thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương.

1.2. Bị đơn: Ông Lê Đình M, sinh năm 1980 và bà Trần Thị Bích H, sinh năm 1981; HKTT: Tổ 7, khu phố 4, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: KP Trung L, phường Hưng L, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Lê Đình M và bà Trần Thị Bích H có trách nhiệm trả tiền vay cho Ngân hàng T1 theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số: 05/2020/HĐTDTDH-CN/SHB.130206 ngày 25/06/2020 số tiền nợ gốc là: 6.182.750.000 đồng đồng và tiền lãi trong hạn tạm tính hết ngày 22/4/2024 là: 757.208.379 đồng; tiền lãi quá hạn 26.032.800 đồng. Tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 6.965.991.179 đồng. Ngoài ra ông Lê Đình M và bà Trần Thị Bích H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng T1 số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 23/4/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số: 05/2020/HĐTDTDH-CN/SHB.130206 ngày 25/06/2020 đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thanh toán hết nợ.

2.2. Thời hạn trả nợ: Ông Lê Đình M và bà Trần Thị Bích H trả toàn bộ số tiền đến ngày 22/6/2024. Trường hợp ông M, bà H không thanh toán đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tọa lạc tại thửa

đất số: 38, tờ bản đồ số: 36, địa chỉ: KP Trung L, phường Hưng L, thị xã C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CD 844168, số vào sổ cấp GCN: CS-00975 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 12/12/2016. Cập nhật thông tinh chuyển nhượng cho ông Lê Đình M và vợ là Trần Thị Bích H ngày 25/06/2018; Quyền sử dụng đất tọa lạc tại thửa đất số: 37, tờ bản đồ số: 36 theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CM 386083, số vào sổ cấp GCN: CS-03671 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 08/05/2018; Quyền sử dụng đất tọa lạc tại thửa đất số: 1245, tờ bản đồ số: 24, địa chỉ: Khu phố 1, phường Minh H, thị xã C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CU 793699, số vào sổ cấp GCN: CS11221 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 28/05/2020. Cập nhật thay đổi thông tin người sử dụng đất thành ông Lê Đình M và vợ là bà Trần Thị Bích H ngày 26/06/2020 để thu hồi nợ.

2.3. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lê Đình M, bà Trần Thị Bích H phải chịu số tiền 6.000.000 đồng. Chi phí xem xét thẩm định Ngân hàng T1 đã đóng tạm ứng nên ông M, bà H hoàn trả lại cho Ngân hàng T1số tiền 6.000.000 đồng.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Đình M và bà Trần Thị Bích H chấp nhận chịu án phí dân sự có giá ngạch: 57.482.995 đồng. Hoàn trả án phí cho Ngân hàng T1 số tiền tạm ứng án phí 57.234.465 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012608 ngày 19/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Văn Vân